

Hàm Rồng-Sự lựa chọn của lịch sử

Trong ký ức của tôi, Hàm Rồng là một chiếc cầu mang trên mình nó nhiều kỷ tích mà cho đến nay chưa ai lý giải hết được. Chỉ nói riêng việc cầu Hàm Rồng trụ vững giữa mưa bom bão đạn của giặc Mỹ suốt gần tám năm trời đã là một kỳ tích thật kỳ diệu rồi.

Giặc Mỹ mở đầu cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân ra miền Bắc vào ngày 5-8-1964. Nhưng cả năm 1964 chúng cũng chỉ có một trận vào 3 địa điểm là nơi đóng quân của hải quân ta. Đó là Hòn Gai, Lạch Trường và Cửa Lò. Tới tháng 2 năm 1965 giặc Mỹ mới mở những cuộc đánh phá theo kiểu trả đũa. Cứ ở miền Nam quân giải phóng tấn công Mỹ hôm trước, thì ngay lập tức hôm sau chúng cho máy bay đánh phá một doanh trại quân đội của chúng ta ở miền Bắc. Cù nhằng như vậy suốt từ giữa tháng hai đến hết tháng ba năm 1965 giặc Mỹ không mang lại hiệu quả gì. Những cuộc tấn công vào nơi đồn trú của quân Mỹ của quân giải phóng vẫn ngày càng gia tăng. Lúc này giặc Mỹ chuyển từ dùng máy bay tấn công theo kiểu trả đũa sang những cuộc tấn công nhằm mục đích ngăn chặn sự chi viện từ miền Bắc vào miền Nam và cầu Hàm Rồng là mục tiêu đầu tiên chúng lựa chọn cho chiến lược này.

Cầu Hàm Rồng trở nên một sự lựa chọn của lịch sử. Và kỳ diệu thay, ngay trận đụng độ đầu tiên này ở Hàm Rồng, giặc Mỹ thất bại thảm hại. Trong hai ngày mùng 3 và 4 tháng tư năm 1965 quân và dân Thanh Hoá bắn rơi tới 47 máy bay giặc Mỹ, một kỷ lục bắn rơi nhiều máy bay nhất trong một trận đánh mà sau này không ở đâu đạt đến được. Chả thế mà giặc Mỹ đã phải thú nhận hai ngày đánh phá Hàm Rồng là hai ngày đen tối của không lực Hoa Kỳ.

Cho đến bây giờ vẫn có người hỏi tôi: "47 máy bay rơi này là của riêng Hàm Rồng hay là cả Thanh Hoá". Xin thưa rằng, của Thanh Hoá trong đó Hàm Rồng 28 chiếc, Đò Lèn 12 chiếc, Phà Ghép 7 chiếc. Trong một số bài viết trước đây có bài viết rằng Hàm Rồng bắn rơi 47 máy bay, kể cũng không sao vì giặc Mỹ đánh Đò Lèn, Phà Ghép cũng là để ngăn chặn sự chi viện của quân ta cho Hàm Rồng, nó nằm trong kế hoạch công kích của giặc Mỹ nhằm vào Hàm Rồng mà thôi.

Từ kỷ tích mở đầu này, trải qua tháng ngày Hàm Rồng lại lập được một kỷ tích khác. Kỷ tích đó là chiếc cầu được bảo vệ vững chắc lâu nhất trong những chiếc cầu ở miền Bắc và cả trên thế giới nữa.

Tôi có may mắn sau chiến tranh chống Mỹ được Bộ Tư lệnh Phòng không - Không quân điều về viết lịch sử cuộc chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ ở miền Bắc. Do yêu cầu công việc, tôi có dịp đi hầu hết những chiếc cầu lớn ở miền Bắc. Ninh Bình, Phủ Lý trên đường 1 Bắc - Nam, Lai Vu - Phú Lương, Thượng Lý trên đường 5, Đuống, Đáp Cầu, Phủ Lạng Thương trên đường 1 phía Bắc. Những chiếc cầu ấy đến tháng 6 năm 1966 gần như bị đánh sập hết. Đến cầu Long Biên nằm giữa lòng Hà Nội, trong trận 11-8-1967 cũng bị giặc Mỹ đánh sập nhíp 11. Vậy mà cầu Hàm Rồng, chiếc cầu chịu trận đầu tiên, bị giặc Mỹ công kích sớm nhất trong những chiếc cầu thì vẫn còn đó, hiên ngang vắt qua đôi bờ sông Mã.

Lại nữa. Cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai do Níc Xơn phát động năm 1972. Chỉ trong vòng hai tháng tư và năm, tất cả những chiếc cầu Giôn Xơn đã đánh đổ chúng lại đánh đổ một lần nữa. Riêng cầu Hàm Rồng thì vẫn sừng sững đứng đó như một chuyện lạ mà có thật.

Phải nói thêm rằng trước khi Níc Xơn mở cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai vào tháng 4 năm 1972 thì ngày 26 tháng 12 năm 1971 Hàm Rồng đã chịu trận rồi.

Đó là trận đánh đã đi vào lịch sử, Hàm Rồng bắn rơi chiếc máy bay thứ 100 của giặc Mỹ.

Hôm đó là ngày chủ nhật. Cũng như nhiều ngày chủ nhật khác, bộ đội Hàm Rồng chỉ có hai đơn vị trực chiến. Đã lâu lắm rồi, từ dạo tháng 4 năm 1968 khi Giôn Xơn ném bom hạn chế từ cầu Bùng (Nghệ An) trở vào, Hàm Rồng ngớt tiếng bom rơi. Đùng một cái vào khoảng 9 giờ sáng ngày 21-12-1971 cả Hàm Rồng ầm vang tiếng kèn báo động giục giã cứ như xoáy vào lòng người. Rất ít người tin rằng có máy bay đến ném bom vì lâu nay thì thoảng vẫn có tiếng kèn báo động rộ lên như vậy. Nhưng rồi buổi sáng hôm ấy máy bay Mỹ mò vào thật, ném bom thật, và bị cao xạ Hàm Rồng bắn cháy đỏ rực trên trời thật.

Sau này, có dịp được đọc bản cung của một trong những tên giặc lái đã ném bom Hàm Rồng sáng ngày 26-12-1971, tôi mới biết. Thì ra đó là trận đánh đầu tiên giặc Mỹ sử dụng bom laze ở miền Bắc. Theo lời tên giặc lái ấy khai: Năm 70 giặc Mỹ trang bị bom laze cho không quân Mỹ. Chúng đã ném bom này trong cuộc chiến tranh ở Lào năm 1970 - 1971 và dự kiến sẽ dùng vào cuộc chiến ở Bắc Việt nếu Níc Xơn ném bom trở lại.

Vẫn theo lời tên giặc lái ấy kể: ở Lào không có mục tiêu nào bằng bê tông cốt sắt kiên cố như cầu Hàm Rồng, vì chúng chưa có điều kiện thử nghiệm sức công phá của bom laze. Vì vậy chúng phải sang tận Việt Nam để thử nghiệm.

Ngày 26-12-1971 chúng dự kiến sẽ đánh Hàm Rồng hai trận, một vào buổi sáng và một vào buổi chiều. Nhưng ngay trận buổi sáng chúng đã bị hạ hai trong 4 chiếc đi công kích, trong đó có một chiếc rơi tại chỗ nên trận buổi chiều đành huỷ bỏ.

Như vậy, Hàm Rồng là nơi đầu tiên cao xạ pháo Việt Nam đụng độ với bom laze của giặc Mỹ và đã đánh thắng chúng. Điều đặc biệt ở đây, Hàm Rồng không chỉ thắng một trận mà từ tháng 4 năm 1972 địch đánh phá liên tục bằng bom laze, Hàm Rồng vẫn đánh thắng.

Từ tháng 4 đến tháng 6 năm 1972 giặc Mỹ ném bom laze theo kiểu: Một chiếc mang tia laze đến mục tiêu thì lượn vòng tròn chiếu laze vào cầu làm chuẩn cho bọn khác lao vào ném bom. Bộ đội phòng không của ta ở Hàm Rồng phát hiện ra nên cứ nhè tên mang tia laze mà nện. Chúng hoảng quá không sao chiếu được tia laze vào cầu khiến bom laze của chúng ném vung vãi khắp nơi.

Từ tháng 7 năm 1972 trở đi chúng cải tiến, từng chiếc máy bay được trang bị laze tự chiếu tia laze vào mục tiêu rồi cắt bom. Từng tốp máy bay 16 chiếc ào ào xông vào bờ nhào ném bom laze vào cầu. Loại bom laze này chỉ có lòng dũng cảm của người lính mới thắng được. Trên khắp các trận địa Hàm Rồng sôi sục không khí chiến đấu với khẩu hiệu: "Đánh bằng cách đánh bờ nhào". Khi máy bay bờ nhào bằng cánh là lúc nó ngấm mục tiêu để rọi tia laze vào cầu. Chỉ có đánh vào lúc ấy mới làm thất bại được thủ đoạn dùng tia laze đánh cầu của giặc Mỹ. Muốn đánh được như thế trước hết phải thật dũng cảm. Bộ đội cao xạ Hàm Rồng đã chiến thắng bằng lòng dũng cảm như vậy đó.

*

Hàm Rồng còn trải qua những đêm máy bay B.52 rải từng thảm bom trùn lên cả một khu vực rộng đến gần cả một cây số vuông. Trong ký ức của những người Hàm Rồng ngày đó chưa ai quên được cái đêm 21-4-1972 đầy ắp tiếng bom ấy.

Quả thật vào cái đêm 21-4-1972 ấy, cánh lính Hàm Rồng chúng tôi

chưa biết B.52 đánh mình vì thế đầu là pháo 57 li hay 37 li tầm bắn không tới được B.52 thì chúng tôi vẫn nổ súng liên hồi kỳ trận. Đến rạng sáng hôm sau nhìn quanh trận địa chỉ thấy rất một màu đất đỏ au. Lúc ấy mới biết B.52 đánh mình.

Những lần sau khi biết có B.52 ném bom, loại pháo 57 li của chúng tôi được lệnh ẩn nấp để dành đạn ban ngày chọi với bọn cường kích.

Ngày đó tôi đang là chính trị viên đại đội Bốn anh hùng. Việc trụ lại giữa bãi bom B.52 quả là một thử thách không nhỏ. Chúng tôi hì hục đào hầm sâu xuống lòng đất. Cũng vẫn là hầm chữ A theo kiểu được gọi là hầm Quảng Bình nhưng chúng tôi dựng hầm chữ A theo hình của một tam giác đều. Những đêm nằm chờ B.52 dưới hầm chữ A ấy tôi lại nhớ về bài học thầy giáo giảng cho cánh học sinh chúng tôi về than và kim cương. Cũng vẫn là các-bon cả thôi những khi các-bon được cấu trúc dưới dạng tinh thể là những khối có diện tích bề mặt bằng những tam giác đều thì các-bon bỗng trở thành kim cương, có độ rắn đến vô cùng. Những hầm chữ A trên đồi Xê Bốn của chúng tôi hồi cuối năm 1972 là những hầm kim cương như vậy. Nếu bom có nổ ở bên cạnh cũng không việc gì.

Tôi nhớ có trận B.52 ném bom lạc lên tận cánh đồng làng Giàng. Buổi sáng hôm sau tôi và anh Đức đại đội trưởng lên tận nơi để xem vết bom B.52. Chúng tôi đo được chiều dài vết bom là 200 mét, chiều rộng 50 mét, hố bom này cách hố bom kia 25 mét. Khi đo xong anh Đức nói với tôi:

- Bom B.52 thế này, nếu nó có trum lên trận địa thì cũng trúng được một hầm là cùng, vì hầm của ta cách nhau từ 10 đến 15 mét. Quả này trúng thì quả kia phải ra ngoài.

Thế mà là sự thật. Trong suốt mùa đông năm 72 không ít lần bom B.52 trum lên trận địa đồi Xê Bốn nhưng các hầm trú ẩn của chúng tôi đều nằm lọt giữa hai quả bom.

Pháo Hầm Ròng nhờ thế mà vẫn trụ vững chắc giữa bãi bom B.52 để cứ rạng sáng ra lại choảng nhau với bọn cường kích bảo vệ an toàn mạch máu giao thông từ Bắc vào Nam.

Nhưng rồi khi giặc Mỹ cay cú vì không đánh sập được cầu Hầm Ròng bằng các loại bom thường, chúng chuyển sang dùng loại bom mà chúng gọi là Bom tinh khôn hoặc là Bom có mắt để đánh.

Ngày 6-10-1972 trong một trận đánh khốc liệt với hơn 30 máy bay A7 của giặc Mỹ, một quả bom đã rơi trúng mố cầu Hầm Ròng hất toàn bộ cây cầu đổ nghiêng về phía thượng nguồn. Tôi nhớ rất rõ khối của quả bom này lạ lắm, không đen kịt như các loại bom thông thường khác, màu vàng rộm như màu đồng.

Mãi những năm sau này, khi tìm tài liệu viết lịch sử cuộc chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ tôi mới biết: Đó là loại bom vô tuyến truyền hình, đầu bom được trang bị máy thu hình. Khi máy thu hình đã nhận được tín hiệu phản xạ từ mục tiêu thì phi công cố định hình rồi thả bom. Bom sẽ tự tìm đến mục tiêu.

Tính từ trận đầu mồng 3 và mồng 4 tháng 4 năm 1965 đến ngày 6 tháng 10 năm 1972 cầu Hầm Ròng bảo vệ an toàn được 7 năm 6 tháng. Với chừng ấy thời gian Hầm Ròng đã trở thành một kỳ tích trong cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ rồi.

Anh Lưu Ngọc Chiến bạn đồng niên cùng bộ phận viết sử với tôi ở Cục Chính trị Quân chủng Phòng không mới đây vào thăm Hầm Ròng gặp

tôi anh nói:

- Hàm Rồng là sự lựa chọn của lịch sử. Miền Bắc ngày đó có bao nhiêu cái cầu nhưng đến bây giờ trong ký ức của mọi người chỉ còn đọng lại cầu Hàm Rồng mà thôi.

Tôi tâm đắc:

¹ Đúng. Hàm Rồng là sự lựa chọn của lịch sử!

(Báo Văn nghệ)